TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69**/2024/HS-ST
Ngày 28 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Bá Hiền

Ông Trần Văn Thuận

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2024/TLST - HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T**, sinh năm 1985 tại: huyện S, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện S, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Phạm nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T1 và bà Dương Thị H; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 03 tiền án:

- Tại Bản án số 98/2008/HSST ngày 07/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xử phạt 20 (Hai mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2009. (chưa được xóa án tích).

- Tại Bản án số 53/2012/HSST ngày 20/02/2012 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt 11 (Mười một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/02/2019. (chưa được xóa án tích).

- Tại Bản án số 154/2019/HS - ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xử phạt 08 (Tám) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 2, Trại giam Thanh Phong (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Tại Bản án số 253/HSST ngày 09/4/2004 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Cướp tài sản". (khi phạm tội Hoàng Văn T chưa đủ 18 tuổi).

Hiện bị cáo là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 2, Trại giam Thanh Phong, được trích xuất đến Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống theo Lệnh Trích xuất phạm nhân số 9533/LTX ngày 05/9/2024 của Cơ quan quản lý Thi hành án hình sự Bộ Công an.

- *Bị hại:* Trại giam Thanh Phong, Cục C10 - Bộ Công an

Địa chỉ: Tiểu khu TH, thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn N - Chức vụ: Giám thị Trại giam P

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Văn H1 - Chức vụ: Phó Giám thị Trại giam P.

Người được ủy quyền lại: Ông Ngô Văn L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 137 Nguyễn Hữu C, phường Q, thành phố H2, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện là cán bộ đang công tác tại Phân trại số 2, Trại giam P, Cục C10 - Bộ Công an.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hoàng Quốc D, sinh năm 2000

Địa chỉ: xã Q1, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc

+ Anh Đào Hoàng Th, sinh năm 1998

Địa chỉ: xã HT, huyện Đ1, tỉnh Thái Nguyên

+ Anh Trương Việt H2, sinh năm 1976

Địa chỉ: xã Đ2, huyện Đ3, tỉnh Lạng Sơn

Đều là phạm nhân đang chấp hành án tại Phân trại số 2, Trại giam P, Cục C10 - Bộ Công an.

(Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị hại và người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 01/8/2024, Hoàng Văn T, sinh năm 1985, quê quán thôn Đ, xã D, huyện S, Thành phố Hà Nội (hiện là phạm nhân chấp hành án tại Phân trại số 2, Trại giam P) đi ra cửa khu II.1,2 để lấy đồ ăn đã mua của căng - tin gồm 01 (Một) kilogam dưa chuột, 03 (Ba) quả trứng rán và 06 (Sáu) quả trứng luộc. Trong lúc lấy đồ ăn thì T thấy một túi nilong màu xanh bên trong có chứa 30 (Ba mươi) gói mì tôm nhãn hiệu Hảo Hảo nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng lúc cán bộ Ngô Văn L đang cấp phát đồ ăn cho các phạm nhân khác, không để ý nên T đã lấy trộm túi mì tôm đó rồi mang vào cất ở góc bên phải của nhà ăn buồng giam II.2. Sau đó cán bộ trại giam có kiểm tra nhà ăn và thu giữ 01 túi nilong màu xanh bên trong có chứa 30 (Ba mươi) gói mì tôm nhãn hiệu Hảo Hảo.

Quá trình điều tra Hoàng Văn T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 08/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã yêu cầu định giá tài sản số 1015/YC - ĐTTH trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nông Cống định giá tài sản đối với 30 (Ba mươi) gói mì tôm nhãn hiệu Hảo Hảo.

Ngày 09/8/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nông Cống có Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL - ĐGTS kết luận: Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 135.000đ (Một trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại tài sản cho bị hại theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 68/CT-VKSNC ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 6 tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án hình sự sơ thẩm số 154/2019/HS - ST ngày 25/11/2019 của TAND huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, trong đó hình phạt 8 năm tù, bị cáo đã chấp hành được 5 năm 4 tháng 08 ngày tù (từ ngày 20/7/2019 đến ngày 28/11/2024) và thời gian được giảm 2 lần = 8 tháng. Tổng cộng 6 năm 08 ngày tù. Phần hình phạt chưa chấp hành của bản án là 01 năm 11 tháng 22 ngày tù. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận T bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, kết quả định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ thu được. Như vậy, đủ căn cứ chứng minh: Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 01/8/2024 Hoàng Văn T là phạm nhân đang chấp hành án tại Phân trại số 2 Trại giam P, đã có hành vi trộm cắp 30 (Ba mươi) gói mì tôm nhãn hiệu Hảo Hảo có trị giá 135.000đ (Một trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Tuy giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đ (Hai triệu đồng) nhưng trước đó Hoàng Văn T có 03 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và 02 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết "tái phạm nguy hiểm", cụ thể: Ngày 07/8/2008 bị Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xử phạt 20 (Hai mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 20/02/2012 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt 11 (Mười một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và ngày 25/11/2019 bị Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xử phạt 08 (Tám) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác để lén lút trộm cắp tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an, an T xã hội tại địa phương. Bị cáo có 03 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và có 02 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", hiện là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Phong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử

lý nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, người phạm tội thành khẩn khai báo nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 03 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và có 02 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 09/4/2004 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 253/HSST (khi phạm tội Hoàng Văn T chưa đủ 18 tuổi).

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đưa bị cáo vào môi trường lao động, giáo dục, học tập nghiêm khắc theo quy chế trại giam để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Ngày 25/11/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xử phạt 08 (Tám) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Phân trại số 2, Trại giam P theo bản án hình sự sơ thẩm số 154/2019/HS - ST và Quyết định thi hành án hình phạt tù số 08/2020/QĐ - CA ngày 02/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội. Hiện nay bị cáo đã chấp hành được 5 năm 4 tháng 08 ngày tù (từ ngày 20/7/2019 đến ngày 28/11/2024). Trong thời gian chấp hành án bị cáo được giảm 2 lần = 8 tháng theo Phiếu Thông tin phạm nhân ngày 22/8/2024 của Trại giam P. Tổng cộng 6 năm 08 ngày. Phần hình phạt chưa chấp hành của bản án là 01 năm 11 tháng 22 ngày tù. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần quyết định hình phạt đối với tội mới, sau đó tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện là phạm nhân đang chấp hành án không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 và Điều 38 BLHS:

Xử phạt: Hoàng Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án hình sự sơ thẩm số 154/2019/HS - ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội là 01 (Một) năm 11 (Mười một) tháng 22 (Hai mươi hai) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 04 (Bốn) năm 02 (Hai) tháng 22 (Hai mươi hai) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2024).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Trịnh Thị Hà